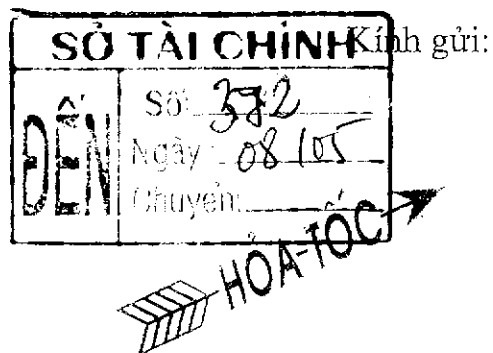


BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5652/BTC-NSNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2015.

V/v xác định số chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 tạm giữ lại



Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương,
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 21/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2015; trong đó đã yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chủ động rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015.

Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, cơ quan trung ương) và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các địa phương) thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên của 8 tháng cuối năm 2015 tại Kho bạc Nhà nước như sau:

1. Đối tượng thực hiện:

Các bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương và các cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2015 chủ động rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi đã được giao để thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên của 8 tháng cuối năm 2015 nhằm chủ động điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – NSNN năm 2015.

2. Phạm vi tính tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên của 8 tháng cuối năm 2015, gồm:

a) Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên theo các lĩnh vực chi.

b) Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia bố trí cho các nhiệm vụ chi đoàn ra, chi hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan, học tập.

3. Cách thức xác định số dự toán chi thường xuyên năm 2015 tạm giữ lại:

Để tạo sự chủ động cho các cơ quan, đơn vị, Bộ Tài chính hướng dẫn cách xác định số chi thường xuyên của 8 tháng cuối năm 2015 tạm giữ lại như sau:

3.1. Đối với các bộ, cơ quan Trung ương:

a) *Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên theo các lĩnh vực chi.*

$$\text{Số dự toán chi tạm giữ lại} = \frac{A - (B+C+D+ E)}{12} \times 8 \times 0,1$$

Trong đó:

A: Là dự toán chi thường xuyên năm 2015 đã được cấp có thẩm quyền giao theo các lĩnh vực chi (không bao gồm chi thường xuyên các chương trình mục tiêu quốc gia).

B: Là tổng số chi lương tính theo mức tiền lương cơ sở 1,15 triệu đồng/tháng, phụ cấp, tiền công và các khoản chi khác cho con người theo chế độ (học bổng học sinh, sinh viên; tiền ăn, tiền thưởng theo chế độ quy định, tiền thuê chuyên gia; các khoản phụ cấp đặc thù của từng ngành kể cả bằng tiền hoặc bằng hiện vật; kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí theo chế độ qui định,...).

C: Là số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để điều chỉnh tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang có hệ số lương từ 2,34 trở xuống năm 2015.

D: Là các khoản bố trí trong dự toán chi thường xuyên để thu hồi kinh phí đã ứng trước.

E: là tổng số các khoản chi đặc thù khác không xác định tạm giữ lại, gồm:

- Kinh phí hoạt động của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (bao gồm cả kinh phí mở thêm mới các cơ quan đại diện theo lộ trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt);

- Kinh phí tài trợ báo, tạp chí, xuất bản, chi trợ giá;

- Kinh phí đặt hàng sản xuất phim, đặt hàng sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công và dịch vụ sự nghiệp công ích; đặt hàng các kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị;...

- Chi từ nguồn vốn ngoài nước;

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức; kinh phí đào tạo lưu học sinh nước ngoài ở Việt Nam và đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài diện Hiệp định; kinh phí thực hiện Đề án đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý,... ở nước ngoài (Đề án 599, Đề án 165, Đề án 911, Đề án 1558,...);

- Kinh phí thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ hợp tác khoa học kỹ thuật với một số nước theo Hiệp định hoặc Nghị định thư;...

- Kinh phí mua sắm trang phục các ngành; kinh phí thuê trụ sở;

- Kinh phí đối ứng các dự án ODA (phần vốn sự nghiệp), kinh phí đóng niên liễm hoặc đóng góp cho các tổ chức hoặc diễn đàn quốc tế, kinh phí nộp các loại thuế theo quy định;

- Kinh phí thực hiện giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, Quỹ giải thưởng văn học nghệ thuật;

- Các khoản chi đặc thù của quốc phòng, an ninh, đặc biệt và cơ quan Đảng.

- Kinh phí thực hiện Pháp lệnh Người có công với cách mạng, kinh phí chi trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội theo Luật Bảo hiểm xã hội (trừ chi phí quản lý thực hiện Pháp lệnh Người có công và lệ phí chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội phần NSNN đảm bảo).

b) Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia (vốn trong nước) bố trí cho các nhiệm vụ chi đoàn ra, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chỉ tham quan, học tập.

Các Bộ, cơ quan trung ương được giao dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia, căn cứ dự toán chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia (vốn trong nước) bố trí cho các nhiệm vụ chi đoàn ra, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chỉ tham quan, học tập, chi quản lý chương trình còn lại 8 tháng năm 2015, thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán kinh phí còn lại phân bổ cho các nhiệm vụ chi này.

c) Tạm giữ lại 10% chi phí quản lý thực hiện Pháp lệnh Người có công và lệ phí chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội.

Bộ Lao động, Thương binh và xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi phí quản lý thực hiện Pháp lệnh Người có công và lệ phí chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (phần NSNN đảm bảo) còn lại 8 tháng năm 2015.

3.2. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên theo các lĩnh vực chi.

$$\text{Số dự toán chi tạm giữ lại} = \frac{A - (B + C + D)}{12} \times 8 \times 0,1$$

Trong đó:

A: Là dự toán chi thường xuyên năm 2015 đã được cấp có thẩm quyền giao (không bao gồm chi thường xuyên các chương trình mục tiêu quốc gia).

B: Là tổng số chi lương tính theo tiền lương cơ sở 1,15 triệu đồng/tháng, phụ cấp, tiền công và chi khác cho con người theo chế độ (học bổng học sinh sinh viên; tiền ăn tiền thưởng theo chế độ quy định; trợ cấp bảo trợ xã hội; hỗ trợ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ; ...).

C: Là số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương được cấp có thẩm quyền giao theo dự toán đầu năm.

D: Là tổng số các khoản chi đặc thù không xác định tạm giữ lại, gồm:

- Chi đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích.
- Chi trợ giá, trợ cước.
- Kinh phí mua sắm trang phục các ngành, dân quân tự vệ; kinh phí thuê trụ sở; kinh phí đối ứng các dự án ODA (phần vốn sự nghiệp).
- Chi hỗ trợ do thực hiện chính sách miễn thu thuế lợi phí và chi thường xuyên mang tính chất xây dựng cơ bản phục vụ nông nghiệp, nông thôn.
- Chi thường xuyên thực hiện các chính sách an sinh xã hội khác.

b) Tạm giữ lại 10% chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia bố trí cho các nhiệm vụ chi đoàn ra, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan, học tập.

Ủy ban nhân dân các địa phương yêu cầu các cơ quan, đơn vị ở địa phương được giao dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015, căn cứ dự toán chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia (vốn trong nước) bố trí cho các nhiệm vụ chi đoàn ra, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan, học tập còn lại 8 tháng năm 2015, thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán kinh phí còn lại phân bổ cho các nhiệm vụ chi này.

4. Quản lý dự toán chi thường xuyên tạm giữ lại:

Số dự toán chi thường xuyên của các bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương tạm giữ lại theo hướng dẫn tại Công văn này được quản lý tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Đến tháng 8 năm 2015, trên cơ sở diễn biến tình hình kinh tế - NSNN và tác động giá dầu đến thu NSNN, Bộ Tài chính sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sử dụng số tạm giữ lại và có văn bản hướng dẫn sau.

5. Rà soát, sắp xếp, bố trí lại các nhiệm vụ chi thường xuyên trong phạm vi dự toán còn lại (sau khi đã thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên):

Để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn đã được giao đầu năm trong điều kiện thực hiện tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên theo Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 21/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Công văn này, đề nghị các bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo

các cơ quan, đơn vị trực thuộc, ngân sách cấp dưới thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí lại nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao đầu năm, tăng cường quản lý chi tiêu đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả, trên cơ sở đó:

- Đảm bảo nguồn thực hiện các chế độ, chính sách đã ban hành và an sinh xã hội.

- Thực hiện nghiêm quy định không mua xe công, trừ xe chuyên dùng theo quy định của pháp luật, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị mới thành lập mà không có xe để điều chuyển, xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác và xe cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã đến hạn thay thế theo quy định.

- Chủ động rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách, các khoản chi mua sắm trang thiết bị; tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu,...cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, sơ kết, tổng kết, đi công tác nước ngoài.

- Ngừng các khoản chi cho các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

6. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương xác định số tạm giữ lại theo hướng dẫn nêu tại điểm 2 và 3 của Công văn này gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2015 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các cơ quan, đơn vị được giao khoán kinh phí theo các quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ (Ngân hàng nhà nước, Bảo hiểm xã hội Việt nam, Đài Truyền hình Việt Nam,...) xác định số tạm giữ lại theo hướng dẫn tại Công văn này; gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2015 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các cơ sở giáo dục đào tạo thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động giai đoạn 2015-2017 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các cơ quan, đơn vị khác được giao khoán tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên theo các quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác định số tạm giữ lại và báo cáo về cơ quan quản lý cấp trên tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2015 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 phù hợp với đặc thù và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị cấp dưới và các cấp ngân sách địa phương. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương thông báo số kinh phí tạm giữ lại cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chi tiết theo từng lĩnh vực chi (kể cả các cơ quan, đơn vị hành chính đã được giao cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày

07/10/2013 và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006, Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ); đồng gửi cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp để quản lý và kiểm soát.

c) Xác định, tổng hợp số tạm giữ:

- Đối với các bộ, cơ quan trung ương: Sau khi nhận được phương án tạm giữ lại 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 do các Bộ, cơ quan trung ương gửi đến, Bộ Tài chính xem xét nếu số tạm giữ lại của các Bộ, cơ quan trung ương xác định không đúng qui định thì trong vòng 07 ngày làm việc phải có ý kiến bằng văn bản gửi các Bộ, cơ quan trung ương, đồng gửi Kho bạc Nhà nước. Quá thời hạn trên, nếu Bộ Tài chính không có ý kiến, Kho bạc Nhà nước cùng cấp thực hiện kiểm soát chi theo phương án tạm giữ lại của các Bộ, cơ quan trung ương.

- Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Cơ quan tài chính xác định và tổng hợp số tạm giữ lại của các cơ quan, đơn vị trình UBND cùng cấp để báo cáo cơ quan tài chính cấp trên và gửi Kho bạc Nhà nước làm căn cứ kiểm soát chi. Sở Tài chính có trách nhiệm rà soát, tổng hợp số tạm giữ lại của các cấp chính quyền địa phương cấp dưới và các cơ quan, đơn vị của cấp mình trình UBND cấp tỉnh để gửi Bộ Tài chính.

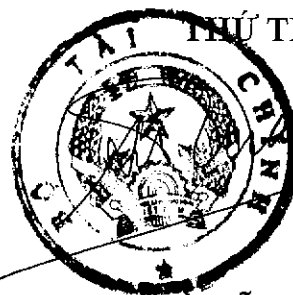
Bộ Tài chính hướng dẫn để các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để kịp thời nghiên cứu, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để báo cáo TTg; các Phó TTg);
- Văn phòng TƯ và các ban của Đảng;
- VPQH, Hội đồng Dân tộc, các UB của QH;
- UB Giám sát tài chính quốc gia;
- HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kho bạc nhà nước;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn